

Số: 752/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 20 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 727/2023/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Nguyễn H.N, sinh ngày 18/9/1979, HKTT: Phố Q, xã NK, huyện TT, thành phố Hà Nội. Hiện ở: PA, tòa S, chung cư U, phường LK, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Bà Trần T.P, sinh ngày 02/5/1979; HKTT: Thôn P, xã LN, huyện TT, thành phố Hà Nội. Hiện ở: PA, tòa S, chung cư U, phường LK, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã NK, huyện TT, tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) ngày 14/4/2003.

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông, bà chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm, không còn phù hợp để tiếp tục mối quan hệ hôn nhân. Ông, bà đã cố gắng nhiều cách để cải thiện mối quan hệ nhưng không kết quả.

Nay xác mục đích hôn nhân không đạt được nên ông, bà quyết định ly hôn. Ông, bà cùng làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xem xét quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà.

- **Về con chung:** Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P có 03 con chung là Nguyễn N.C, sinh ngày 12/3/2004; Nguyễn P.L, sinh ngày 25/5/2008 và Nguyễn N.K, sinh ngày 08/12/2010. Hiện các con phát triển khỏe mạnh bình thường. Ông, bà thống nhất, cũng như nguyện vọng của các con, sau ly hôn, giao ông Nguyễn H.N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn P.L, giao bà Trần T.P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn N.K cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh Nguyễn N.C đã đủ 18 tuổi, đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Ông N, bà P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Bà P xác định hiện tại không có thai.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P tự giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P thống nhất ông Nam chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P có 03 con chung là Nguyễn N.C, sinh ngày 12/3/2004; Nguyễn P.L, sinh ngày 25/5/2008 và Nguyễn N.K, sinh ngày 08/12/2010. Hiện các con phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn, giao ông Nguyễn H.N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn P.L, giao bà Trần T.P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn N.K cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh Nguyễn N.C đã đủ 18 tuổi, đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Ông N, bà P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Bà P xác định hiện tại không có thai.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P tự giải quyết.
Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn H.N và bà Trần T.P thống nhất ông Nam chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021 0003904 ngày 11 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa